

# LUYỆN TẬP PHÂN TÍCH ĐỀ, LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Có kĩ năng phân tích một đề văn nghị luận xã hội.
- Biết tìm ý và lập dàn ý cho bài văn nghị luận xã hội.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### 1. Về nội dung

a) Để làm tốt một bài văn nghị luận, HS cần luyện tập thường xuyên các kĩ năng cơ bản sau :

- Kĩ năng phân tích đề ;
- Kĩ năng tìm ý, lập dàn ý ;
- Kĩ năng diễn đạt và trình bày hình thức văn bản.

Mỗi nhóm kĩ năng có một vai trò và tác dụng riêng nhưng chúng có liên quan chặt chẽ với nhau. Kĩ năng phân tích đề giúp HS viết đúng hướng, tránh lạc đề. Kĩ năng tìm ý, lập dàn ý giúp bài viết có đủ ý và có kết cấu hợp lí. Kĩ năng diễn đạt giúp HS viết được bài văn hay, hành văn trôi chảy ; kĩ năng trình bày giúp HS có bài văn sáng sủa, rành mạch, dễ đọc. Nói một cách tổng quát, bài văn hay là bài văn phải đảm bảo được hai yếu tố : có ý (nội dung) và có chất văn (hình thức, cách biểu đạt). Bài học này tập trung vào kĩ năng phân tích đề, tìm ý và lập dàn ý, tức là làm thế nào để nhận biết được các yêu cầu của đề, tìm được ý và sắp xếp các ý một cách hợp lí. Việc luyện tập phân tích đề, lập dàn ý sẽ giúp HS có kĩ năng cần thiết để thực hiện các *Bài viết số 1, 2, 3* trong SGK.

b) Bài học có nhan đề là *Luyện tập phân tích đề, lập dàn ý cho bài văn nghị luận xã hội*, tuy nhiên khi triển khai thực hành, SGK triển khai theo ba nội dung : phân tích đề, tìm ý, lập dàn ý, bởi việc tìm ý là một bước hết sức quan trọng khi tiến hành lập dàn ý. Nội dung bài học là ba đề văn đưa ra để HS luyện tập, với các yêu cầu khác nhau. Đề 1 là nghị luận về một hiện tượng đời sống, được ra theo dạng mở (chỉ nêu vấn đề, HS phải tự xác định những thao tác lập luận thích hợp) ;

đề 2 là nghị luận về một vấn đề tư tưởng, lối sống, với cách ra đề tương đối quen thuộc : nêu vấn đề và có yêu cầu về thao tác lập luận mà HS cần vận dụng để triển khai ; đề 3 là nghị luận về một vấn đề xã hội được rút ra từ một văn bản văn học. Đây là các dạng nghị luận xã hội mà HS sẽ được luyện tập trong các bài viết ở cả Học kì I và Học kì II.

Các đề văn đưa ra để luyện tập chỉ có tính chất tham khảo. GV có thể đưa ra các đề bài khác phù hợp với đối tượng HS của mình, song cần chú ý đến các dạng đề nghị luận nêu ở trên.

## 2. Về phương pháp

– GV có thể hướng dẫn cho HS làm việc cá nhân khi tiến hành phân tích đề ; nội dung tìm ý, lập dàn ý có thể tổ chức hoạt động theo nhóm.

– Với thời lượng 1 tiết, GV có thể hướng dẫn HS luyện tập kĩ hai đề, để còn lại cho HS làm ở nhà, GV kiểm tra, nhận xét.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### 1. Phần mở đầu

GV giới thiệu mục tiêu của bài học và yêu cầu thực hành, luyện tập.

### 2. Phần nội dung chính

#### a) Hướng dẫn HS luyện tập phân tích đề

SGK đưa ra ba đề văn, với các câu hỏi qua đó giúp HS xác định được các yêu cầu cơ bản của một đề kiểm tra : vấn đề trọng tâm, cách thức triển khai vấn đề, phạm vi tư liệu cần huy động. Để xác định được các yêu cầu trên, cần đọc kĩ đề bài, xác định các thành phần cấu tạo một đề kiểm tra, quan hệ ngữ pháp giữa các vế,... từ đó tìm ra những từ ngữ then chốt. Từ những câu hỏi và những gợi ý trong SGK, GV định hướng cho HS xác định các yêu cầu của mỗi đề bài như sau :

	Vấn đề trọng tâm	Thao tác chính	Phạm vi tư liệu
Đề 1	Vai trò của rừng trong cuộc sống	Giải thích, chứng minh, phân tích	Những dẫn chứng từ thực tế
Đề 2	Ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tiết kiệm thời gian	Giải thích, chứng minh	Những dẫn chứng từ thực tế
Đề 3	Quan niệm của bản thân về việc đỗ – trượt trong thi cử	Phân tích, chứng minh (có thể kết hợp phương thức biểu cảm, tự sự)	Văn bản <i>Cha tôi</i> và những dẫn chứng từ thực tế

Từ việc xác định các yêu cầu cơ bản, GV định hướng để HS so sánh sự giống nhau và khác nhau của mỗi đề. Các đề văn trên đều là đề nghị luận xã hội, tuy vậy mỗi đề thuộc các dạng nghị luận khác nhau như đã nêu trong phần *Những điểm cần lưu ý*.

b) Hướng dẫn HS tìm ý cho mỗi đề văn

Một trong những cách thông dụng nhất để tìm ý cho một bài văn nghị luận là đặt ra những câu hỏi (căn cứ vào những yêu cầu đã được xác định ở phần phân tích đề) và vận dụng hiểu biết của bản thân để trả lời.

– Ở đề 1, GV hướng dẫn HS dựa trên việc đặt câu hỏi để tìm các ý lớn và ý nhỏ (hệ thống ý lớn và ý nhỏ đã được đưa ra để tham khảo ở phần hướng dẫn lập dàn ý).

– Ở đề 2, có thể hoàn thiện các ý bằng cách bổ sung một số câu hỏi ngoài những câu hỏi đã được gợi ý trong SGK, ví dụ :

+ Tại sao nói mọi tiết kiệm suy cho cùng là tiết kiệm thời gian ?

+ Điều đó đã được thể hiện (chứng minh) trong cuộc sống như thế nào ?

+ Câu nói của Các Mác có ý nghĩa như thế nào trong thực tế cuộc sống hôm nay ?

+ Mỗi người cần làm gì để tiết kiệm thời gian ?

– Ở đề 3, có thể đặt những câu hỏi để tìm ý như sau :

+ Văn bản *Cha tôi* có nội dung gì ?

+ Quan niệm về vấn đề đỗ – trượt trong thi cử của người cha có gì đáng chú ý ?

+ Quan niệm của người cha gọi cho anh (chị) suy nghĩ gì về vấn đề đỗ – trượt trong thi cử ngày nay ?

+ Có thể rút ra bài học gì về con đường thi cử, phấn đấu của bản thân ?

GV có thể chốt lại cho HS : Nhìn chung, khi tìm ý cho bài văn nghị luận, người viết cần dựa vào các từ, cụm từ sau để xây dựng hệ thống câu hỏi : Là gì ? Được thể hiện như thế nào ? Tại sao ? Có ý nghĩa gì ? Có thể rút ra bài học gì ? Phải làm gì ?

c) Hướng dẫn HS lập dàn ý cho mỗi đề văn

– SGK đã đưa ra một dàn ý cho đề 1 ; tuy nhiên đây chỉ nên xem như một phương án. GV và HS có thể bổ sung và điều chỉnh một số ý nhỏ, song vẫn nên giữ các luận điểm chính của dàn ý.

– Với đề 2 và đề 3, có thể căn cứ vào hệ thống ý tìm được ở phần trên để sắp xếp theo một trình tự hợp lí và theo các phần mở bài, thân bài, kết bài. GV nêu yêu cầu chính của mỗi phần để HS có định hướng khi triển khai các đề bài :

+ Mở bài : nêu được vấn đề trọng tâm cần triển khai.

+ Thân bài : triển khai vấn đề trọng tâm theo các luận điểm, luận cứ được sắp xếp một cách hợp lí.

+ Kết bài : chốt lại vấn đề, nêu suy nghĩ, bài học cho bản thân.

Các ý trong phần thân bài cần đảm bảo được các yêu cầu sau :

+ Các ý lớn phải ngang nhau và cùng làm sáng tỏ vấn đề trọng tâm.

+ Các ý nhỏ phải nằm trong ý lớn và làm sáng tỏ ý lớn.

+ Các ý lớn, ý nhỏ phải trình bày theo một trình tự hợp lí, mạch lạc.

+ Cần xác định mức độ triển khai các ý cho hợp lí. Trong một bài văn, các ý không phải bao giờ cũng đồng đều và được trình bày ngang nhau. Có ý cần nêu kĩ, có ý chỉ nói qua, nói vừa đủ.

Chẳng hạn, có thể xây dựng dàn ý cho đề 3 như sau :

– Mở bài : Giới thiệu nội dung chính của văn bản *Cha tôi* và quan niệm về vấn đề đỗ – trượt được đặt ra trong văn bản.

– Thân bài :

Các ý chính cần triển khai :

+ Những suy nghĩ và quan niệm của người cha Đặng Huy Trứ đối với việc đỗ – trượt của người con.

+ Những suy nghĩ của bản thân về vấn đề đỗ – trượt trong thi cử ngày nay và vai trò của nó đối với sự thành đạt của mỗi con người.

– Kết bài : Những suy nghĩ, bài học về con đường thi cử, phấn đấu của bản thân.

### **3. Phần củng cố**

– GV chốt lại các nội dung của bài học về vai trò của phân tích đề, tìm ý, lập dàn ý trong việc tạo lập văn bản nghị luận và những yêu cầu cần thiết khi thực hành các kĩ năng trên.

– Yêu cầu HS thực hiện tiếp các nội dung luyện tập (làm ở nhà).